

**CÔNG TY TNHH XE NÂNG GIA HÙNG**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XE NÂNG GIA HÙNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GIA HUNG FORKLIFT TRUCK COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: GIA HUNG FORKLIFT TRUCK CO., LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 3702808844

**3. Ngày thành lập:** 12/09/2019

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

259/11E Võ Thị Sáu, KP Tây A, Phường Đông Hòa, Thị Xã Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Mã ngành                                                     |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|
| 1.  | Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác<br>Chi tiết:<br>Bán buôn ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống);<br>Bán buôn Ô tô chở khách loại trên 12 chỗ ngồi.<br>Bán buôn Ô tô vận tải, kể cả loại chuyên dụng như xe bồn, xe đông lạnh, rơ-móc và bán rơ-móc; xe nâng, xe cầu, xe trộn bê tông, xe vận chuyển có hoặc không gắn thiết bị nâng hạ, cạp giữ loại dùng trong nhà máy, kho hàng, sân bay, bến cảng, sân ga xe lửa. | 4511(Chính)                                                  |
| 2.  | Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4512                                                         |
| 3.  | Đại lý ô tô và xe có động cơ khác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 4513                                                         |
| 4.  | Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác<br>Chi tiết: Sửa chữa, bảo dưỡng các loại xe nâng, xe cơ giới, xe ô tô và các loại xe có động cơ khác (trừ xử lý, tráng phủ, xi mạ kim loại)                                                                                                                                                                                                                            | 4520                                                         |
| 5.  | Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 4530                                                         |
| 6.  | Cho thuê xe có động cơ<br>Chi tiết: Cho thuê xe ô tô, xe tải, xe bồn, xe đông lạnh, rơ-móc và bán rơ-móc, xe nâng, xe cầu, xe trộn bê tông, xe vận chuyển có hoặc không gắn thiết bị nâng hạ                                                                                                                                                                                                                           | 7710                                                         |
| 7.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng ngành in.                                                                                                                                                                                                                                                                    | 4659                                                         |
| 8.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Bán buôn mực in các loại (không tồn trữ hóa chất có tính độc hại mạnh tại trụ sở)                                                                                                                                                                                                                                                                       | 4669                                                         |
| 9.  | Sửa chữa máy móc, thiết bị<br>Chi tiết: Sửa chữa, bảo dưỡng, thay mực máy photocopy, máy in, máy scan, fax các loại.                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 3312                                                         |
| 10. | Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 8219                                                         |
| 11. | Dịch vụ liên quan đến in                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 1812                                                         |
| 12. | In ấn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 1811                                                         |
| 13. | (Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường và điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện)                                                                                                                                                                                                                         | Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam |

**6. Vốn điều lệ:** 500.000.000 VNĐ

Ho và tên: PHAM THI NGOC

Quốc tịch: *Việt Nam*

Sinh ngày: 19/01/1989      Dân tộc: Kinh

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 241110094

Ngày cấp: 28/07/2006      Nơi cấp: Công An Đắk Lắk

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Phước Lộc 4, Xã Ea Phê, Huyện Krông Pắc, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Phước Lộc 4, Xã Ea Phê, Huyện Krông Pắc, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam*

\* Ho và tên: PHAM THI NGOC

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 19/01/1989      Dân tộc: Kinh      Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 241110094

Ngày cấp: 28/07/2006      Nơi cấp: Công An Đắk Lắk

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Phước Lộc 4, Xã Ea Phê, Huyện Krông Pắc, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Phước Lộc 4, Xã Ea Phê, Huyện Krông Pắc, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam*

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương